

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 142 /2018/HS-ST

Ngày: 22/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thúc Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thanh Xuân.

Bà Trần Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Nữ Như Quỳnh, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quỳnh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân T phố Huế (Địa chỉ: 60 Nguyễn Huệ, phường Vĩnh Ninh, T phố Huế) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 121/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Nhật T (tên khác: Bộp), sinh ngày 21 tháng 7 năm 1988 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Đường L, phường P, T phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê B, sinh năm 1957 và bà Trần Thị H sinh năm 1960; vợ: Trần Thị P, sinh năm 1992, con: Lê Kỳ D, sinh năm 2015; nhân thân: Lúc nhỏ ở với bố mẹ, học văn hóa đến lớp 6/12 thì nghỉ học ở nhà, không có nghề nghiệp ổn định.

- Ngày 07/3/2008, bị Tòa án nhân dân T phố H xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2008/HSST (khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người chưa T niên).

- Ngày 19/8/2017, bị Công an phường A, T phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, mức phạt 1.500.000 đồng.

- Ngày 30/01/2018, bị Công an phường P, T phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, mức phạt 2.000.000 đồng.

Tiền án: Không; tiền sự: 02 tiền sự (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 028649/QĐ-XPHC ngày 18/9/2017 của Công an phường An Hòa, T phố Huế và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000857/QĐ-XPVPHC ngày 30/01/2018 của Công an phường Phú Thuận, T phố Huế)

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/4/2018, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Lê P, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Đường L, phường H, T phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. NVLQ 1. Địa chỉ: Đường L, phường A, T phố H. Vắng mặt.

2. NLQ2. Địa chỉ: Đường L, phường A, T phố H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 19/4/2018, Lê Nhật T sang nhà chị Nguyễn Hương N hỏi mượn 01 chiếc xe đạp để đi làm, thì được chị N đồng ý và giao cho T chiếc xe đạp hiệu ASAMA Windows màu trắng. Sau khi mượn xe, T đạp qua cửa hàng thu mua phế liệu của anh Lê P tại số nhà đường L, phường H, T phố H thì phát hiện cửa không khóa, bên trong vắng người nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lê Nhật T xuống xe, rồi lén lút đột nhập vào trong cửa hàng, phát hiện thấy phía gần cửa chính có 02 cái mô tơ điện (đã bị hư hỏng). T dùng tay bưng 02 cái mô tơ ra cất giấu vào một bụi cây gần đó, rồi đạp xe về nhà ngủ. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 20/4/2018, T đi xe đạp đến chỗ cất giấu, lấy 02 cái mô tơ điện đưa lên xe, chở đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Trần Thị L ở đường L, phường A, thành phố H. Tại đây, T liên hệ bán 02 mô tơ điện thì bị Công an phường A, thành phố H phát hiện, bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 (hai) cái mô tơ điện (đã bị hư hỏng hoàn toàn, không sử dụng được);
- 01 (một) chiếc xe đạp hiệu ASAMA Windows màu trắng, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 233/KL-HĐĐG ngày 23/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự T phố Huế xác định: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, 02 cái mô tơ điện có giá trị là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 123/CT-VKS ngày 05/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân T phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Lê Nhật T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội vẫn giữ N quan điểm theo bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Nhật T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Nhật T từ 06 đến 08 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 02 (hai) mô tơ điện cho anh Lê P; anh P đã nhận lại tài sản, không có yêu

cầu gì thêm. Đối với chiếc xe đạp hiệu ASAMA Windows màu trắng: Quá trình điều tra xác định chị Nguyễn Hương N cho T mượn chiếc xe này làm phương tiện đi lại. Chị N không biết T sử dụng vào việc phạm tội, nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chị Nguyễn Hương N chiếc xe đạp nêu trên là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T phố Huế, Viện kiểm sát nhân dân T phố Huế, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Nhật T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 19/4/2018, tại cửa hàng thu mua phế liệu của anh Lê Pở số nhà 01 đường N, phường H, T phố H, Lê Nhật T đã lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt của anh Phúc 02 (hai) mô tơ điện có giá trị 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Mặc dù, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) nhưng do bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt vào ngày 19/8/2017 và ngày 30/01/2018, tính đến ngày 19/4/2018 thì bị cáo chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng do lười lao động, muốn hưởng lợi từ công sức lao động của người khác nên bị cáo đã phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị xử lý hành chính nên cần phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ sau: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng

nào; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T khẩn khai báo; đây là các tình tiết giảm nhẹ này quy định tại điểm h, s khoản Điều 51 Bộ luật hình sự. Do giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt chỉ 300.000 đồng và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam, là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: 02 (hai) mô tơ điện là tài sản của anh Lê Pnên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho anh Lê Plà có căn cứ. Đối với chiếc xe đạp hiệu ASAMA Windows màu trắng: Quá trình điều tra xác định chị N Hương Nguyễn cho T mượn chiếc xe này làm phương tiện đi lại. Chị N không biết T sử dụng vào việc phạm tội, nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chị Nguyễn Hương N chiếc xe đạp nêu trên là đúng pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Lê Nhật T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo Lê Nhật T 04 (bốn) tháng 02 (hai) ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ 20/4/2018, trả tự do cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Lê Nhật T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, thông báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp;
- VKSND T phố Huế;
- Cơ quan CATP Huế;
- Phòng PV27 Công an tỉnh TT Huế;
- Chi cục Thi hành án dân sự tp Huế;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- THA HS;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thúc Mỹ